

QUYẾT ĐỊNH SỐ 03/2004/HĐTP-HC
NGÀY 30-06-2004 VỀ VỤ ÁN TRANH CHẤP
HÀNH CHÍNH GIỮA ÔNG NGUYỄN XUÂN HOÀNG
VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

.....
Tại phiên tòa ngày 30-06-2004 xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm đốc vụ án hành chính có các đương sự:

- **Người khởi kiện: Ông Nguyễn Xuân Hoàng**, sinh năm 1934, trú tại số 144 đường Võ Thị Sáu, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.
- **Người bị kiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.**
- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản tỉnh Bình Thuận.**

NHẬN THẤY:

Diện tích đất 1.365m² tại thửa 63 tờ bản đồ số 30 đường Huyền Trân Công Chúa (cũ) nay là số 146 đường Võ Thị Sáu, thành phố Phan Thiết có nguồn gốc của ông Nguyễn Xuân Lộc lập tờ cho đất đề ngày 2/9 năm Bảo Đại thứ 5 cho ông Nguyễn Xuân Hoàng. Do đất bỏ hoang nên từ năm 1995 đến năm 1975, ông Đặng Đại Thọ đã cất nhà và sử dụng phần diện tích trên và cho rằng đất này đã mua của ông Nguyễn Văn Đây.

Năm 1968, ông Nguyễn Xuân Hoàng có đơn kiện đòi ông Đặng Đại Thọ trả lại đất. Tòa án chế độ cũ đã xử phúc thẩm bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Hoàng. Ông Nguyễn Xuân Hoàng khiếu nại đến Tối cao pháp viện (Sài Gòn) nhưng chưa được giải quyết thì miền Nam được giải phóng.

Ông Đặng Đại Thọ thuộc đối tượng cải tạo tư sản nên ngày 31-12-1975 Chính quyền Cách mạng ban hành Quyết định số 11/QĐ-X2BT tịch thu toàn bộ nhà ở, cơ sở sản xuất nước mắm và quản lý lô đất số 146 đường Võ Thị Sáu và giao đó giao cho xí nghiệp đông lạnh (THAI MEX) quản lý lô đất trên.

Từ năm 1977 đến nay, Xí nghiệp đông lạnh thuộc Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản quản lý, sử dụng và đã xây dựng một nhà tập thể và dãy nhà phòng ăn cho công nhân viên của Xí nghiệp đông lạnh.

Năm 1992, ông Nguyễn Xuân Hoàng làm đơn xin lại diện tích đất Xí nghiệp đông lạnh đang quản lý.

Ngày 05-01-1996, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 15/QĐ-UB-BT không chấp nhận việc xin lại khu đất tại 146 đường Võ Thị Sáu của ông Nguyễn Xuân Hoàng. Không đồng ý với quyết định trên, ông Nguyễn Xuân Hoàng gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Ngày 07-02-2001, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 196/QĐ-UB-BT giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Xuân Hoàng với nội dung giữ nguyên Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996.

Ông Nguyễn Xuân Hoàng tiếp tục khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Ngày 08-07-2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận có công văn số 1976/UBBT-NC không chấp nhận nội dung đơn khiếu nại của ông Nguyễn Xuân Hoàng.

Ngày 16-08-2002, ông Nguyễn Xuân Hoàng khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu hủy Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Bản án hành chính sơ thẩm số 02/HCST ngày 31-07-2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã xét xử bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Hoàng về việc yêu cầu hủy Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Ngày 04-08-2003, ông Nguyễn Xuân Hoàng có đơn kháng cáo.

Bản án hành chính phúc thẩm số 31/HCPT ngày 17-11-2003 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử hủy bản án hành chính sơ thẩm số 02/HCST ngày 31-07-2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận để xác minh, thu thập chứng cứ xét xử sơ thẩm lại.

Ngày 29-01-2004, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận có Công văn số 05/HC-TÒA ÁN đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 31/HCPT ngày 17-11-2003 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Quyết định số 04/HC-TK ngày 15-04-2004, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã kháng nghị Bản án hành chính phúc thẩm số 31/HCPT ngày 17-11-2003 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Hội Đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm theo hướng sửa đổi toàn bộ Bản án hành chính phúc thẩm số 31/HCPT ngày 17-11-2003 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc giải quyết khiếu nại xin lại đất thổ cư của ông Nguyễn Xuân Hoàng.

Tại kết luận số 08/KL-AHC ngày 24-05-2004, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đã kết luận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao là cần thiết và đề nghị Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử theo hướng sửa đổi toàn bộ Bản án hành chính phúc thẩm số 31/HCPT ngày 17-11-2003 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc giải quyết khiếu nại xin lại đất thổ cư của ông Nguyễn Xuân Hoàng.

XÉT THẤY:

Khi ông Nguyễn Xuân Hoàng gửi đơn xin lại đất thổ cư tại số 146 đường Võ Thị Sáu, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996 giải quyết khiếu nại xin lại đất thổ cư của ông Nguyễn Xuân Hoàng. Quyết định trên của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận là quyết định giải quyết khiếu nại liên quan đến lĩnh vực quản lý và sử dụng đất đai được qui định tại khoản 7 Điều 13 Luật Đất đai năm 1993 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 1998 và năm 2001). Do vậy, căn cứ khoản 5 Điều 11 Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các vụ án hành chính, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm "chưa xác minh, thu thập chứng cứ để xác định Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-

1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận là quyết định hành chính trong việc trưng dụng, trưng mua, tịch thu tài sản hay chỉ là quyết định trả lời giải quyết khiếu nại xin lại đất thổ cư của ông Nguyễn Xuân Hoàng đối với Quyết định số 11/QĐ/X2/BT ngày 31-12-1975 của Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Bình Thuận về việc tịch thu tài sản của ông Đặng Đại Thọ nhưng đã áp dụng khoản 5 Điều 11 Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các vụ án hành chính để thụ lý giải quyết vụ án (đối với Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận) là chưa chính xác" và xem đây là một lý do để hủy án sơ thẩm là không có căn cứ.

Không đồng ý với Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, ông Nguyễn Xuân Hoàng đã khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận đã ban hành Quyết định số 196/QĐ-UB-BT ngày 07-02-2001 giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Xuân Hoàng. Sau khi nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 196/QĐ-UB của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, ông Nguyễn Xuân Hoàng tiếp tục gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận. Lẽ ra, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận phải trả đơn khiếu nại cho ông Nguyễn Xuân Hoàng và hướng dẫn cho ông Nguyễn Xuân Hoàng hoặc là khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại tiếp theo, hoặc là khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án. Nhưng Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận tiếp tục nhận đơn của ông Nguyễn Xuân Hoàng và ngày 08-07-2002 mới có Công văn số 1976/UB-BT-NC trả lời đơn khiếu tiếp của ông Nguyễn Xuân Hoàng. Sau khi nhận được Công văn số 1976/UB-BT-NC ngày 08-07-2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, ngày 16-08-2002 ông Nguyễn Xuân Hoàng làm đơn khởi kiện vụ án hành chính đối với Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996. Việc ông Nguyễn Xuân Hoàng không khởi kiện trong thời hạn luật định là do có phần lỗi của cơ quan hành chính Nhà nước sau khi đã có quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu lại tiếp tục nhận đơn khiếu nại của ông Nguyễn Xuân Hoàng để giải quyết lần nữa. Cho nên cần coi đây là trở ngại khách quan khác quy định tại Điều 30 Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các vụ án hành chính để tính lại thời hiệu khởi kiện cho ông Nguyễn Xuân Hoàng. Khi nhận được Công văn số 1976/UB-BT-NC ngày 08-07-2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, ông Nguyễn Xuân Hoàng đã làm đơn khởi kiện. Do vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý đơn khởi kiện của Ông Nguyễn Xuân Hoàng để giải quyết bằng vụ án hành chính là có căn cứ.

Trong đơn khởi kiện cũng như các lời khai tại Tòa án, ông Nguyễn Xuân Hoàng xin lại diện tích đất tại thửa 63 tờ bản đồ số 30 đường Huyện Trần Công Chúa (cũ) nay là số 146 đường Võ Thị Sáu hiện do Công ty Xuất nhập thủy sản Bình Thuận quản lý, sử dụng. Trong quá trình thu thập chứng cứ, lời khai của ông Đặng Đại Toàn – là con của ông Đặng Đại Thọ, của ông Từ Nghi Lễ - đại diện Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản tỉnh Bình Thuận đều xác định diện tích đất của ông Nguyễn Xuân Hoàng đòi lại chính là mảnh đất mà ông Đặng Đại Thọ đã sử dụng và hiện nay Xí nghiệp đông lạnh thuộc Công ty xuất nhập khẩu thủy sản tỉnh Bình Thuận đang quản lý sử dụng. Tòa án cấp Phúc thẩm cho rằng, cần phải "xác định Quyết định số 11/QĐ/X2/BT ngày 31-12-1975 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Bình Thuận có tịch thu lô đất số 63 tờ thứ 30 đường Huyện Trần Công Chúa, Phan Thiết hay không" và phải "xác định lô đất số 63 tờ thứ 30 đường Huyện Trần Công chúa trước kia có phải là số 146 đường Võ Thị Sáu, thành phố Phan Thiết hiện nay do Xí nghiệp thủy sản Phan Thiết đang sử dụng hay không" là không cần thiết.

Với những phân tích trên, thấy rằng, Bản án hành chính phúc thẩm số 31/HCPT ngày 17-11-2003 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí

Minh đã nhận định Tòa án cấp sơ thẩm chưa xác định rõ về thẩm quyền loại việc được qui định tại khoản 5 hay khoản 7 Điều 11 Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các vụ án hành chính, chưa tuân thủ về thời hạn khởi kiện, xác minh thu thập chứng cứ không đầy đủ để hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 02/HCST ngày 31-07-2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận là không đúng.

Xét diện tích đất 1.365m² tại số 146 đường Võ Thị Sáu tuy có nguồn gốc của gia tộc ông Nguyễn Xuân Hoàng, nhưng từ năm 1975 Nhà nước đã quản lý và giao cho Xí nghiệp đông lạnh thuộc Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản tỉnh Bình Thuận sử dụng và ông Nguyễn Xuân Hoàng không trực tiếp quản lý, sử dụng, không đăng ký, kê khai quyền sử dụng đất theo quy định của Nhà nước về quản lý đất đai, không thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước. Khi giải quyết việc ông Nguyễn Xuân Hoàng xin lại diện tích đất tại số 146 đường Võ Thị Sáu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận đã ban hành Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996 không chấp nhận đơn của ông Nguyễn Xuân Hoàng xin lại đất là đúng pháp luật và chính sách quản lý đất đai của Nhà nước.

Vi vậy, cần phải sửa toàn bộ Bản án hành chính phúc thẩm số 31/HCPT ngày 17-11-2003 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc giải quyết khiếu nại xin lại đất thổ cư của ông Nguyễn Xuân Hoàng.

Bởi các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 72 Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các vụ án hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa toàn bộ Bản án hành chính phúc thẩm số 31/HCPT ngày 11-07-2003 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh; giữ nguyên Quyết định số 15/QĐ-UB-BT ngày 05-01-1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc giải quyết khiếu nại xin lại đất thổ cư tại số 146 đường Võ Thị Sáu, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận của ông Nguyễn Xuân Hoàng.

Miễn án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm cho ông Nguyễn Xuân Hoàng.

Lý do sửa toàn bộ Bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tối cao và giữ nguyên Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận:

- Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xác minh thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án là chưa chính xác và đây được xem là lý do để hủy Bản án sơ thẩm là không có căn cứ.

- Việc Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý đơn khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Hoàng để giải quyết bằng vụ án hành chính là có căn cứ.

- Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng phải xác định quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Bình Thuận về lô đất số 63 tờ thứ 30 trên đường Huyền Trân Công Chúa trước kia có phải là số 146 đường Võ Thị Sáu ngày nay hay không là không cần thiết.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận đã không chấp nhận đơn của ông Nguyễn Xuân Hoàng xin lại đất là đúng pháp luật và chính sách quản lý đất đai của Nhà nước.

Bởi vì từ năm 1975 mảnh đất này đã giao cho Xí nghiệp đông lạnh thuộc Công ty xuất nhập khẩu thủy sản trực tiếp quản lý, sử dụng, đồng thời ông Nguyễn Xuân Hoàng không trực tiếp quản lý, sử dụng, không đăng ký kê khai và cũng không thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.